

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2017/QĐDS - ST
Ngày 30 - 8- 2017
V/v: “Yêu cầu tuyên bố một
người mất tích”

Phúc Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Quốc Bình - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Trần Việt Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên tham gia phiên họp: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 28/2017/TLST – VDS ngày 23 tháng 3 năm 2017 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 02/2017/QĐPH-DS ngày 16 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2017/QĐST-VDS ngày 25 tháng 8 năm 2017.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Dương Thị T, sinh năm 1952; (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 74, đường T, phường T1, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vũ Thị Hoàng A, sinh năm 1973; (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chị Vũ Thị Nguyệt A1, sinh năm 1974; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 74, đường T, phường T1, thị xã Phúc Yên, T.Vĩnh Phúc.

- Chị Vũ Thị Ánh N, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng 507, chung cư T, quận C, Thành phố Hà Nội.

1. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Vũ Duy N1 sinh ngày 20-10-1947 có vợ là bà Dương Thị T và 03 người con là chị Vũ Thị Hoàng A, chị Vũ Thị Nguyệt A1, chị Vũ Thị Ánh N.

Sau khi nghỉ công tác tại Xí nghiệp C, ông N1 sống cùng gia đình tại số nhà 74, phố T, tổ 5, phường T1, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến năm 2012, ông N1 bỏ nhà đi khỏi địa phương biệt tích, không ai biết tin tức gì. Bà T và người thân đã trình báo chính quyền địa phương và nhiều lần tổ chức tìm kiếm ông N1 nhưng không có kết quả. Đến nay, thời gian ông N1 biệt tích đã trên 5 năm nên bà T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N1 mất tích, ngoài ra không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, cũng như tại phiên họp người yêu cầu là bà Dương Thị T giữ nguyên yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Vũ Duy N1.

Tại bản khai ngày 31 tháng 3 năm 2017, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị Hoàng A, Vũ Thị Nguyệt A1, Vũ Thị Ánh N đều trình bày: Các chị có bố đẻ là ông Vũ Duy N1. Về mối quan hệ gia đình và việc ông N1 đã bỏ nhà đi từ năm 2012 như bà Dương Thị T trình bày là đúng. Bà T yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Niệm, các chị đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật, ngoài ra không yêu cầu giải quyết nội dung gì khác. Chị Anh, chị Ánh, chị Nguyệt xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên phát biểu quan điểm:

Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp từ khi thụ lý vụ việc dân sự cho đến trước thời điểm ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm ra quyết định giải quyết việc dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc bà Dương Thị T có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Vũ Duy N1, sinh năm 1947, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 74, tổ 5, đường T, phường T1, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc biệt tích từ năm 2012 đến nay là có căn cứ và đúng quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự, điều 68 Bộ luật dân sự. Bà T đã thông báo tìm kiếm ông N1 theo quy định pháp luật nhưng không có thông tin ông N1 ở đâu, còn sống hay đã chết do vậy đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự chấp nhận yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Vũ Duy N1 theo quy định tại Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết:*

Căn cứ đơn trình báo có xác nhận của chính quyền địa phương, biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân phường T1 và các giấy tờ có liên quan khác, xác định được: Bà Dương Thị T là vợ của ông Vũ Duy N1 do đó bà T yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông N1 là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông N1 đã biệt tích 5 năm, có nơi cư trú cuối cùng tại số nhà 74, tổ 5, đường T, phường T1, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nên việc dân sự nói trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên căn cứ theo quy định khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét về nội dung việc dân sự:

Thủ tục tìm kiếm ông Vũ Duy N1 vắng mặt tại nơi cư trú là phù hợp với quy định tại Điều 384 và Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự. Kể từ ngày thông báo tìm kiếm đến nay đã trên bốn tháng mà không có thông tin xác thực về ông Vũ Duy N1 đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, bà Dương Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Duy N1 mất tích là có căn cứ cần được chấp nhận.

Về con chung: Các con chung của ông Niệm, bà T đều đã thành niên và có gia đình riêng, bà T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng giải quyết việc dân sự không xem xét.

Về quản lý tài sản của ông Niệm: Bà T và các con chung đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng giải quyết việc dân sự không xem xét.

Về lệ phí: Bà Dương Thị T phải chịu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 27, Điều 361, Điều 370, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Dương Thị T: Tuyên bố ông Vũ Duy N1 mất tích.

2. Về con chung, tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết,

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2014/0003225, ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên; bà T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người bị yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phúc Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phúc Yên;
- Đường sự;
- Lưu HS +VP.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Vũ Quốc Bình